

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày 15-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Tấn
2. Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Xuân Đ, sinh ngày 13-3-1978, tại huyện V, tỉnh Th. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Tr, xã L, huyện V, tỉnh Th.

Chỗ ở: thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Th; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân Đ và bà Trần Thị G; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22-02-2018 đến ngày 28-02-2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965, vắng mặt.

Trú tại: thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Th.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, vắng mặt.

Trú tại: thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22-02-2018, tại đoạn đường ĐH 60 thuộc địa phận thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Th; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Vũ Xuân Đ có hành vi cất giấu trái

phép chất ma túy. Khi kiểm tra, Vũ Xuân Đ đã thả 01 gói giấy trắng kim từ lòng bàn tay trái xuống mặt đường, ngay dưới chân Đ đứng. Cơ quan Công an đã yêu cầu Vũ Xuân Đ nhặt gói giấy trắng kim lên để kiểm tra, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, Vũ Xuân Đ khai đó là ma túy (Hêrôin), cất giấu mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ, quản lý của Vũ Xuân Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell vỏ màu đen; 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có 787.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy phép lái xe hạng C đều mang tên Vũ Xuân Đ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Xuân Đ, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ, quản lý tại nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của Vũ Xuân Đ 02 mảnh giấy bạc kích thước 4x6cm.

Tại Bản kết luận giám định số 64/KLGD-PC54 ngày 23-02-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Vũ Xuân Đ là ma túy, loại **Heroine (Hêrôin)**, có khối lượng 0,2116 gam. *Hêrôin nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 43/CT-VKSHH ngày 21-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Xuân Đ ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Xuân Đ như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vũ Xuân Đ từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22-02-2018; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Vũ Xuân Đ là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 64/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 02 mảnh giấy bạc kích thước 4x6cm; Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ, số tiền 787.000đồng (Bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng), 01 chứng minh thư nhân dân số 09069698, 01 giấy phép lái xe

hạng A1 và 01 giấy phép lái xe hạng C đều mang tên Vũ Xuân Đ; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân Đ khai nhận: Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22-02-2018, bị cáo đi bộ đến khu vực gần công trường Trung học phổ thông Đông Hưng Hà, thuộc địa phận thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Th gặp và xin 01 gói ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, mục đích để sử dụng. Sau khi xin được ma túy bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi về nhà, trên đường về đến đoạn đường ĐH 60 thuộc địa phận thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Th thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo nhận thấy hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Vũ Xuân Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 22-02-2018; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 22-02-2018; bản kết luận giám định số 64/KLGD-PC54 ngày 23-02-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của những người làm chứng là anh Nguyễn Văn Q và anh Nguyễn Văn T. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 22-02-2018, tại đoạn đường ĐH 60 thuộc địa phận thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Th, Vũ Xuân Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2116 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Vũ Xuân Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Vũ Xuân Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc

quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố mẹ đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng ba nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng...trái phép chất ma túy nhưng do nghiện vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội nghiêm trọng do cố ý, do đó cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà quản lý của bị cáo Vũ Xuân Đ, sau khi giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 64/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 02 mảnh giấy bạc kích thước 4x6cm thu giữ tại nơi ở của bị cáo là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà còn quản lý của bị cáo Vũ Xuân Đ một số tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ bên trong có 787.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân số 09069698, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy phép lái xe hạng C đều mang tên Vũ Xuân Đ quá trình điều tra xác định đây là những tài sản thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đ.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Vũ Xuân Đ khai nhận: Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22-02-2018, Vũ Xuân Đ đi bộ đến khu vực gần cổng trường Trung học phổ thông Đông Hưng Hà, thuộc địa phận thôn Nh, xã H, huyện H, tỉnh Thgập và xin 01 gói ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra, không xác định được con người cụ thể đã cho Vũ Xuân Đ ma túy nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22-02-2018.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.
 - 3.1. Tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh giấy bạc kích thước 4x6cm; 0,2002 gam (Không phải hai nghìn không trăm linh hai gam) mẫu gửi giám định và bao gói thu của Vũ Xuân Đ trong bao niêm phong hoàn lại đối tượng giám định số 64/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.
 - 3.2. Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell vỏ màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc ví giả da màu nâu đã cũ, số tiền: 787.000đồng (Bảy trăm tám mươi bảy nghìn đồng), 01 chứng minh thư nhân dân số 09069698, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 giấy phép lái xe hạng C đều mang tên Vũ Xuân Đ.
- Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-5-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Xuân Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên